

# NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
<b>1. LĨNH VỰC LAO ĐỘNG (02 THỦ TỤC)</b>					
1.	Đăng ký nội quy lao động của Doanh nghiệp	<ul style="list-style-type: none"><li>- Văn bản đề nghị đăng ký nội quy lao động</li><li>- Các văn bản của người sử dụng lao động có quy định liên quan đến kỷ luật lao động và trách nhiệm vật chất (nếu có).</li><li>- Văn bản góp ý của tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở đối với nơi có tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở (nếu có).</li><li>- Nội quy lao động</li></ul>	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả tại Công Dịch vụ công Quốc gia.	Bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Bộ Luật lao động năm 2019.</li><li>- Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động.</li><li>- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li><li>- Nghị định 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 61/2018/NĐ-CP về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li><li>- Thông tư 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li><li>- Quyết định số 03/QĐ-SNV ngày 01 tháng 7 năm 2025 về việc ủy quyền cho Trưởng phòng Phòng Văn hóa - Xã hội thuộc Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu Côn Đảo tiếp nhận đăng ký Nội quy lao động và Thỏa ước lao động tập thể</li></ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
					của doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
2.	Đăng ký hợp đồng lao động trực tiếp giao kết	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đăng ký (theo mẫu)</li> <li>- Hợp đồng lao động kèm theo bản dịch tiếng Việt được chứng thực</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</li> <li>- Công Dịch vụ công Quốc gia</li> </ul>	05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng ngày 13 tháng 11 năm 2020.</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/02/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> <li>- - Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.</li> <li>- Nghị định số 128/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong quản lý nhà nước lĩnh vực nội vụ.</li> <li>- Thông tư số 21/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội quy định chi tiết một số điều của Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.</li> <li>- Thông tư số 20/2021/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về Hệ thống cơ sở dữ liệu người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
					<p>- Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, Thông tư liên tịch có quy định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu giấy, sổ tạm trú giấy hoặc giấy tờ có xác nhận nơi cư trú khi thực hiện thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</p> <p>- Quyết định số 640/QĐ-BNV ngày 20/6/2025 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ lĩnh vực quản lý lao động ngoài nước thuộc phạm vi chức năng của Bộ Nội vụ.</p>
<b>2. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội (09 thủ tục)</b>					
3.	Đăng ký hoạt động đối với cơ sở trợ giúp xã hội dưới 10 đối tượng có hoàn cảnh khó khăn	<p>- Tờ khai đăng ký hoạt động trợ giúp xã hội (theo mẫu số 14 – ban hành tại Phụ lục đính kèm Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12/9/2017 của Chính phủ)</p> <p>- Phiếu lý lịch tư pháp của người đứng đầu cơ sở, nhân viên của cơ sở.</p> <p>- Giấy chứng minh nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc chứng thực cá nhân</p>	<p>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</p> <p>- Công Dịch vụ công quốc gia</p>	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ	<p>- Nghị định số 103/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, hoạt động, giải thể và quản lý các cơ sở trợ giúp xã hội;</p> <p>- Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>- Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		hợp pháp khác của người đứng đầu, nhân viên của cơ sở.			
4.	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	-Tờ khai đề nghị hỗ trợ chi phí mai táng (theo mẫu số 04 ban hành kèm theo Phụ lục tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021) - Giấy chứng tử của đối tượng - Quyết định hoặc danh sách thôi hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp khác của cơ quan có thẩm quyền đối với trường hợp người từ đủ 80 tuổi đang hưởng trợ cấp tuất bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp hàng tháng khác	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Công Dịch vụ công quốc gia	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ	Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế. - Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.
5.	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng, hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng	- <b>Trường hợp đề nghị trợ cấp xã hội hàng tháng</b> Tờ khai của đối tượng (theo Mẫu số 1a, 1b, 1c, 1d, 1đ ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP) - <b>Trường hợp đề nghị hỗ trợ kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng hàng tháng</b>	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Công Dịch vụ công quốc gia	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ	- Nghị định 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>+ Tờ khai nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (theo Mẫu số 2b ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)</p> <p>+ Tờ khai của đối tượng được nhận chăm sóc, nuôi dưỡng trong trường hợp đối tượng không hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng (theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)</p> <p>+ Tờ khai nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội (theo Mẫu số 2b ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)</p> <p>- Các giấy tờ khác kèm theo (đối với trường hợp nộp trực tiếp)</p> <p>+ Giấy xác nhận thông tin về cư trú hoặc Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; chứng minh thư nhân dân hoặc thẻ căn cước công dân (Cơ quan có thẩm quyền, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được</p>			

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công phải khai thác, sử dụng thông tin về cư trú của công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư về dân cư để giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công; trường hợp không thể khai thác được thông tin cư trú của công dân thì cơ quan có thẩm quyền, cán bộ, công chức, viên chức, cá nhân được giao trách nhiệm tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công có thể yêu cầu công dân nộp bản sao hoặc xuất trình một trong các giấy tờ có giá trị chứng minh thông tin về cư trú);</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giấy khai sinh của trẻ em đối với trường hợp xét trợ cấp xã hội đối với trẻ em, người đơn thân nghèo đang nuôi con, người khuyết tật đang nuôi con;</li> <li>+ Giấy tờ xác nhận bị nhiễm HIV của cơ quan y</li> </ul>			

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		tế có thẩm quyền đối với trường hợp bị nhiễm HIV; + Giấy tờ xác nhận đang mang thai của cơ quan y tế có thẩm quyền đối với trường hợp người khuyết tật đang mang thai; + Giấy xác nhận khuyết tật đối với trường hợp người khuyết tật.			
6.	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vào cơ sở trợ giúp xã hội	- Tờ khai đề nghị tiếp nhận vào cơ sở trợ giúp xã hội (theo mẫu số 07 ban hành kèm theo Phụ lục tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021) - Giấy khai sinh - Giấy xác nhận khuyết tật (đối với trường hợp là người khuyết tật) - Xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền (đối với trường hợp bị nhiễm HIV) - Giấy tờ liên quan khác (nếu có)	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (Hình thức nộp hồ sơ: trực tiếp)	10 ngày làm việc đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân xã; 15 ngày làm việc đối với cơ sở trợ giúp xã hội thuộc phạm vi Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý	- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội. - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế. - Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.
7.	Thực hiện, điều chỉnh, tạm dừng, thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân	-Tờ khai/Giấy đề nghị - Đối với trường hợp đề nghị hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng: Tờ khai đề nghị hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng bảo hiểm	- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã - Công Dịch vụ công quốc gia	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ	Nghị định số 109/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về việc hỗ trợ đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn. - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
	<p>ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn</p>	<p>y tế (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 109/2015/NĐ-CP)</p> <p>- Đối với trường hợp đề nghị điều chỉnh trợ cấp sinh hoạt hàng tháng: Tờ khai đề nghị điều chỉnh trợ cấp sinh hoạt hàng tháng (theo Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 109/2015/NĐ-CP)</p> <p>- Đối với trường hợp thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng: Giấy đề nghị thôi hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng (theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Nghị định số 109/2015/NĐ-CP)</p> <p>Quyết định phong tặng danh hiệu “Nghệ nhân nhân dân”, “Nghệ nhân ưu tú” của người đề nghị hưởng trợ cấp sinh hoạt hàng tháng, bảo hiểm y tế</p> <p>- Giấy xác nhận khuyết tật đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú là người khuyết tật nặng hoặc đặc biệt nặng (nếu có)</p>			<p>thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <p>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</p> <p>- Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>- Giấy ra viện (trường hợp điều trị nội trú) hoặc Phiếu hội chẩn hoặc Biên bản hội chẩn hoặc Bệnh án của bệnh viện hoặc Sổ khám chữa bệnh do cơ sở y tế thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh (trường hợp không điều trị nội trú) trong đó thể hiện điều trị bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày</p>			
8.	<p>Hỗ trợ chi phí mai táng đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn</p>	<p>- Tờ khai đề nghị hỗ trợ chi phí mai táng của cơ quan, tổ chức, cá nhân trực tiếp tổ chức mai táng (theo Mẫu số 3a -áp dụng đối với cơ quan, tổ chức trực tiếp tổ chức mai táng) hoặc Mẫu số 3b - áp dụng đối với cá nhân trực tiếp tổ chức mai táng ban hành kèm theo Nghị định số 109/2015/NĐ-CP)          - Giấy ra viện (trường hợp điều trị nội trú) hoặc Phiếu hội chẩn hoặc Biên bản hội chẩn hoặc Bệnh án của bệnh viện hoặc Sổ khám</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã          - Công Dịch vụ công quốc gia</p>	<p>05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ</p>	<p>Nghị định số 109/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về việc hỗ trợ đối với nghệ nhân nhân dân, nghệ nhân ưu tú có thu nhập thấp, hoàn cảnh khó khăn.          - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.          - Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.          - Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		chữa bệnh do cơ sở y tế thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh (trường hợp không điều trị nội trú) trong đó thể hiện điều trị bệnh thuộc danh mục bệnh cần chữa trị dài ngày			hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.
9.	Tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp vào cơ sở trợ giúp xã hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai của đối tượng hoặc người giám hộ (theo Mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP)</li> <li>- Chứng minh nhân dân, căn cước công dân hoặc giấy tờ tùy thân của đối tượng (nếu có)</li> <li>- Biên bản đối với trường hợp khẩn cấp có nguy cơ đe dọa đến an toàn của đối tượng</li> </ul>	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã	Cơ sở trợ giúp xã hội có trách nhiệm tiếp nhận ngay các đối tượng cần sự bảo vệ khẩn cấp để chăm sóc, nuôi dưỡng và hoàn thiện các thủ tục theo quy định trong 10 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</li> <li>- Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</li> <li>- Thông tư 02/2020/TT-BLĐTBXH ngày 14 tháng 02 năm 2020 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn quản lý đối tượng được cơ sở trợ giúp xã hội cung cấp dịch vụ công tác xã hội.</li> </ul>
10.	Thực hiện, điều chỉnh, thôi hưởng trợ cấp hưu trí xã hội	Văn bản đề nghị hưởng trợ cấp hưu trí xã hội (theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 176/2025/NĐ-CP)	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</li> <li>- Công Dịch vụ công quốc gia.</li> </ul>	10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>Nghị định 176/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về trợ cấp hưu trí xã hội.</li> <li>- Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công.</li> <li>- Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.</li> </ul>
11.	<p>Hỗ trợ chi phí mai táng đối với đối tượng hưởng trợ cấp hưu trí xã hội</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ khai đề nghị hỗ trợ chi phí mai táng (theo mẫu số 04 ban hành kèm theo Phụ lục tại Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021)</li> <li>- Giấy chứng tử của đối tượng</li> <li>- Quyết định hoặc danh sách thôi hưởng trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp khác của cơ quan có thẩm quyền đối với trường hợp người từ đủ 80 tuổi đang hưởng trợ cấp tuất bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp hàng tháng khác</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã</li> <li>- Công Dịch vụ công quốc gia.</li> </ul>	<p>03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và hợp lệ</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.</li> <li>- Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</li> <li>- Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
<b>3. Lĩnh vực Người có công (21 thủ tục)</b>					
12.	Xác nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị</li> <li>- Một trong các giấy tờ sau:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Phiếu chuyển thương, chuyển viện; bản sao lý lịch đảng viên, lý lịch quân nhân, lý lịch công an nhân dân có ghi đầy đủ quá trình công tác;</li> <li>+ Giấy xác nhận hoạt động tại địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cấp căn cứ vào hồ sơ, lý lịch và địa bàn hoạt động; Quyết định giao đi làm nghĩa vụ quốc tế do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị có thẩm quyền cấp; Trường hợp sau khi xuất ngũ mà bệnh cũ tái phát dẫn đến tâm thần làm mất năng lực hành vi thì căn cứ xác nhận của cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</li> <li>- Trực tuyến: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Công Dịch vụ công quốc gia Trường hợp nộp trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia</li> </ul>	<p>22 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủy ban nhân dân cấp xã: 15 ngày (trương đương 11 ngày làm việc)</li> <li>- Bộ chỉ huy quân sự cấp tỉnh hoặc CQ có thẩm quyền theo quy định của bộ Công an: 15 ngày (trương đương 11 ngày làm việc)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 31/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ Hướng dẫn Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng;</li> <li>- Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2016 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>+ Các giấy tờ được cấp trong thời gian tại ngũ có ghi mắc bệnh kèm bệnh án điều trị tâm thần do bệnh cũ tái phát của bệnh viện cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên. Trường hợp sau khi xuất ngũ mà bệnh cũ tái phát dẫn đến tâm thần làm mất năng lực hành vi thì căn cứ vào bệnh án điều trị của bệnh viện cấp tỉnh hoặc tương đương trở lên.</p> <p>+ Quyết định phục viên hoặc quyết định xuất ngũ. Trường hợp không còn quyết định thì phải có giấy xác nhận của Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh hoặc cơ quan có thẩm quyền theo quy định của Bộ Công an.</p>			
13.	Thăm viếng mộ liệt sĩ	<p>Đơn đề nghị (theo mẫu BM 04)</p> <p>Một trong các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận gia đình hoặc thân nhân liệt sĩ Quyết định trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.</p> <p>Một trong các giấy tờ sau: Giấy báo tin mộ liệt sĩ của Sở Nội vụ nơi quản lý mộ</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.</p> <p>- Trực tuyến: Hệ thống</p>	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<p>- Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng.</p> <p>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>đối với trường hợp mộ liệt sĩ có đầy đủ thông tin.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với trường hợp chưa xác định được mộ cụ thể trong nghĩa trang liệt sĩ:</li> <li>+ Giấy xác nhận do Sở Nội vụ nơi quản lý mộ về việc có tên trong danh sách quản lý của nghĩa trang.</li> <li>+ Bản trích lục hồ sơ liệt sĩ do Sở Nội vụ nơi quản lý hồ sơ gốc cấp.</li> <li>+ Giấy xác nhận thông tin về nơi liệt sĩ hy sinh theo Mẫu số 44 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</li> </ul>	<p>Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Công Dịch vụ công quốc gia Trường hợp nộp trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia</p>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</li> </ul>
14.	<p>Cấp tiền mua phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng đối với trường hợp đang sống tại gia đình hoặc đang được nuôi dưỡng tập trung tại các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng do địa phương quản lý.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị cấp phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị phục hồi chức năng (Mẫu số 21 phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP)</li> <li>- Giấy khám và chỉ định sử dụng phương tiện trợ giúp, dụng cụ chỉnh hình, phương tiện, thiết bị chỉnh hình phục hồi chức năng (Mẫu số 40 phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</li> <li>- Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Công Dịch vụ công quốc gia</li> </ul>	<p>1. Trường hợp cấp mới phương tiện là 26 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủy ban nhân dân cấp xã: 11 ngày làm việc</li> <li>- Sở Nội vụ: 15 ngày làm việc</li> </ul> <p>2. Trường hợp đến niên hạn</p>	<p>Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ: Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
			Trường hợp nộp trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia	là 09 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ: - Ủy ban nhân dân cấp xã: 04 ngày làm việc - Sở Nội vụ: 05 ngày làm việc	phổ thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
15.	Công nhận đối với người bị thương trong chiến tranh không thuộc quân đội, công an.	Bản khai theo Mẫu số 08 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. Giấy tờ chứng minh quá trình tham gia cách mạng quy định khoản 1 tại Điều 76 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP: Một trong các giấy tờ sau: lý lịch cán bộ; lý lịch đảng viên; lý lịch quân nhân; quyết định phục viên, xuất ngũ, thôi việc; hồ sơ bảo hiểm xã hội hoặc các giấy tờ, tài liệu do cơ quan có thẩm quyền ban hành lập từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước (đối với người tham gia cách mạng sau đó tiếp tục tham gia	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Công Dịch vụ công quốc gia Trường hợp nộp trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia	Một trăm mười một (92) ngày làm việc hoặc Một trăm mười hai (95) ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo từng trường hợp: -UBND cấp xã nơi thường trú: 40 ngày và 5 ngày làm việc (tương đương 34 ngày làm việc) ;Đối với trường hợp người bị	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>công tác tại các cơ quan nhà nước)</p> <p>Một trong các giấy tờ sau: hồ sơ khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến hoặc một trong các quyết định của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đối với người tham gia kháng chiến chống Pháp; chống Mỹ; tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào (đối với người tham gia cách mạng sau đó không tiếp tục tham gia công tác tại các cơ quan nhà nước). Tù tùng trường hợp kèm theo một trong các giấy tờ sau:</p> <p>Giấy tờ, tài liệu chứng minh bị thương và bản sao được chứng thực từ một trong các giấy tờ đối với trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều 76 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP</p> <p>Kết quả chụp phim và kết luận của bệnh viện tuyến</p>		<p>thương thường trú tại địa phương khác trước khi bị thương: 40 ngày và 08 ngày làm việc (tương đương 37 ngày làm việc)</p> <p>- Sở Nội vụ: 20 ngày (tương đương 14 ngày làm việc)</p> <p>- Hội đồng Giám định y khoa thành phố: 60 ngày (tương đương 44 ngày làm việc)</p>	

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>huyện hoặc trung tâm y tế tuyến huyện hoặc tương đương trở lên (bao gồm cả bệnh viện quân đội, công an) đối với vết thương còn mảnh kim khí trong cơ thể với trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 76 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. Nếu đã phẫu thuật lấy dị vật thì phải kèm theo phiếu phẫu thuật hoặc giấy ra viện hoặc tóm tắt hồ sơ bệnh án ghi nhận nội dung này.</p>			
16.	<p>Tiếp nhận người có công vào cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công do tỉnh quản lý.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị vào nuôi dưỡng tại cơ sở nuôi dưỡng người có công (Mẫu số 22 phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP).</li> <li>- Quyết định cấp giấy chứng nhận và trợ cấp, phụ cấp ưu đãi người có công.</li> </ul>	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</p> <p>- Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Cổng Dịch vụ công quốc gia Trường hợp</p>	<p>Mười hai (12) ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND cấp xã: 07 ngày làm việc</li> <li>- Sở Nội vụ: 05 ngày làm việc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</li> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
			nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia		- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.
17.	Cấp bổ sung hoặc cấp lại giấy chứng nhận người có công do ngành Lao động - Thương binh và Xã hội quản lý và giấy chứng nhận thân nhân liệt sĩ.	Đơn đề nghị theo Mẫu số 25 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Cổng Dịch vụ công quốc gia Trường hợp nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia	Mười bốn (14) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ: - UBND cấp xã: 05 ngày làm việc - Sở Nội vụ: 12 ngày (trương đương 09 ngày làm việc)	- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ. - Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.
18.	Công nhận và giải quyết chế độ con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.	-Bản khai theo Mẫu số 09 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP. - Giấy khai sinh, trích lục khai sinh. - Một trong các giấy tờ có ghi nhận thời gian tham	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành	Sáu mươi bảy (67) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, cụ thể:	Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020. - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>gia kháng chiến tại vùng quân đội Mỹ sử dụng chất độc hóa học sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy X Y Z.</li> <li>- Quyết định phục viên, xuất ngũ</li> <li>- Giấy chuyển thương, chuyển viện, giấy điều trị</li> <li>- Lý lịch cán bộ; lý lịch đảng viên; lý lịch quân nhân; lý lịch công an nhân dân hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội; Huân chương, Huy chương chiến sĩ giải phóng</li> </ul> <p>Hồ sơ khen thưởng thành tích tham gia kháng chiến, hồ sơ người có công được xác lập trước ngày 01 tháng 01 năm 2000.</p> <p>-Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền ban hành, xác nhận trước ngày 01 tháng 01 năm 2000. Trường hợp danh sách, sổ quản lý quân nhân, sổ chi trả trợ cấp quân nhân đi B đang lưu tại cơ quan chức năng của địa phương mà chưa có xác nhận thì Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với</p>	<p>chính công cấp xã;</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Cổng Dịch vụ công quốc gia</li> <li>Trường hợp nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND cấp xã nơi thường trú: 05 ngày làm việc</li> <li>- Sở Nội vụ: 24 ngày (trương đương 18 ngày làm việc)</li> <li>- Hội đồng Giám định Y khoa Thành phố: 60 ngày (trương đương 44 ngày làm việc)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</li> <li>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>Bộ chỉ huy quân sự Thành phố tập hợp, chốt số lượng người và xác nhận danh sách, sổ quản lý đang do cơ quan, đơn vị quản lý, hoàn thành trước ngày 01 tháng 5 năm 2022 và gửi số liệu về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 01 tháng 6 năm 2022. Trường hợp các giấy tờ trên chỉ thể hiện phiên hiệu, ký hiệu đơn vị thì kèm theo giấy xác nhận thông tin giải mã phiên hiệu, ký hiệu, thời gian, địa bàn hoạt động của đơn vị theo Mẫu số 37 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Một trong các giấy tờ ghi nhận mắc bệnh hoặc dị dạng, dị tật như sau:</li> <li>- Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án của bệnh viện tuyến huyện hoặc trung tâm y tế huyện hoặc tương đương trở lên (bao gồm cả bệnh viện quân đội, công an) theo mẫu quy định của Bộ Y tế</li> </ul>			

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>- Giấy xác nhận dị dạng, dị tật bẩm sinh của các cơ sở y tế cấp xã trở lên đối với con đẻ chưa khám bệnh, chữa bệnh về các dị dạng, dị tật.</p>			
19.	<p>Công nhận và giải quyết chế độ người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày.</p>	<p>-Bản khai theo Mẫu số 10 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP          - Giấy báo tử hoặc trích lục khai tử (đối với trường hợp chết mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi)          - Một trong các giấy tờ chứng minh có tham gia cách mạng, kháng chiến bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế và thời gian, địa điểm bị tù, đày như sau:          + Một trong các giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền ban hành, xác nhận từ ngày 31/12/1994 trở về trước: lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên, lý lịch quân nhân, lý lịch công an; hồ sơ khen thưởng tổng kết thành tích tham gia kháng chiến; các giấy tờ, tài liệu khác.</p>	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;          - Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính của Công Dịch vụ công quốc gia Trường hợp nộp trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia</p>	<p>Mười bốn (14) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ:          - UBND cấp xã: 05 ngày làm việc          - Sở Nội vụ: 09 ngày làm việc</p>	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.          - Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.          - Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.          - Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.          - Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Hồ sơ hưởng chế độ Bảo hiểm xã hội</li> <li>+ Bản trích lục hồ sơ liệt sĩ</li> <li>+ Giấy xác nhận của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an về thời gian tù và nơi bị tù</li> </ul>			
20.	Cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công.	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Đơn đề nghị cấp giấy xác nhận thân nhân của người có công</li> <li>- Một trong các giấy tờ sau:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giấy chứng nhận người có công hoặc Kỷ niệm chương người hoạt động cách mạng, kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc, làm nghĩa vụ quốc tế bị địch bắt tù, đày</li> <li>+ Huân chương, Huy chương kháng chiến</li> <li>+ Huân chương, Huy chương chiến thắng</li> <li>+ Kỷ niệm chương “Tổ quốc ghi công”</li> <li>+ Bằng “Có công với nước”</li> <li>+ Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền ban hành, xác nhận mối quan hệ với</li> </ul> </li> </ul>			

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		người có công gồm căn cước công dân			
21.	Giải quyết chế độ trợ cấp thờ cúng liệt sĩ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị Mẫu số 18 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Bằng Tổ quốc ghi công</li> <li>- Văn bản ủy quyền.</li> </ul>	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</p> <p>- Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Công Dịch vụ công quốc gia Trường hợp nộp trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia</p>	<p>Mười bốn (14) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong đó;</p> <p>- UBND cấp xã: 05 ngày làm việc</p> <p>- Sở Nội vụ: 12 ngày tương đương 09 ngày làm việc.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</li> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</li> <li>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</li> </ul>
22.	Giải quyết chế độ ưu đãi đối với trường hợp tặng hoặc truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản khai Mẫu số 03 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Trường hợp bà mẹ Việt Nam anh hùng còn sống: Quyết định tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” hoặc</li> </ul>	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</p>	<p>14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <p>- UBND cấp xã: 05 ngày làm việc</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020.</li> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>Bằng “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.</p> <p>- Trường hợp bà mẹ Việt Nam anh hùng được truy tặng: Quyết định truy tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng”.</p> <p>- Trường hợp bà mẹ Việt Nam anh hùng được tặng danh hiệu nhưng chết mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi: Quyết định tặng danh hiệu vinh dự nhà nước “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” hoặc Bằng “Bà mẹ Việt Nam anh hùng” và giấy báo tử hoặc trích lục khai tử.</p>	<p>- Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Cổng Dịch vụ công quốc gia Trường hợp nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>	<p>- Sở Nội vụ: 12 ngày (trương đương 09 ngày làm việc)</p>	<p>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</p> <p>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</p> <p>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</p>
23.	<p>Giải quyết chế độ ưu đãi đối với Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến hiện không công tác trong quân đội, công an.</p>	<p>- Bản khai Mẫu số 04 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP</p> <p>- Trường hợp Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến còn sống: Quyết định phong tặng hoặc Bằng anh hùng.</p> <p>- Trường hợp Anh hùng lực lượng vũ trang nhân</p>	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã;</p> <p>- Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục</p>	<p>14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <p>- UBND phường, xã, thị trấn: 05 ngày làm việc</p> <p>- Sở Nội vụ: 12 ngày (trương đương</p>	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p> <p>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</p> <p>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến được truy tặng: Quyết định truy tặng danh hiệu anh hùng.</p> <p>- Trường hợp Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân, Anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến được tặng danh hiệu nhưng chết mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi: Quyết định phong tặng hoặc Bằng anh hùng và giấy báo tử hoặc trích lục khai tử.</p>	<p>hành chính Công dịch vụ công Quốc gia Trường hợp nộp trực tuyến tại Công dịch vụ công quốc gia</p>	<p>09 ngày làm việc)</p>	<p>tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</p> <p>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</p>
24.	<p>Giải quyết chế độ người có công giúp đỡ cách mạng.</p>	<p>-Bản khai theo Mẫu số 11 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</p> <p>- Giấy báo tử hoặc trích lục khai tử (đối với trường hợp chết mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi).</p> <p>- Một trong các giấy tờ sau + Giấy chứng nhận Kỷ niệm chương “Tổ quốc ghi công”, Bằng “Có công với nước” trước cách mạng tháng Tám năm 1945; huân chương Kháng</p>	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã;</p> <p>- Trực tuyến: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Công dịch vụ công Quốc gia</p>	<p>Mười bốn (14) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <p>- UBND cấp xã: 05 ngày làm việc</p> <p>- Sở Nội vụ: 12 ngày (trương đương 09 ngày làm việc)</p>	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p> <p>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</p> <p>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ: Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>chiến; Huy chương Kháng chiến.</p> <p>+ Quyết định tặng thưởng Huân chương Kháng chiến, Huy chương Kháng chiến.</p> <p>+ Giấy xác nhận về khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến và quá trình tham gia giúp đỡ cách mạng của cơ quan Thi đua</p> <p>- Khen thưởng cấp huyện trở lên đối với trường hợp không có tên trong Giấy chứng nhận Kỷ niệm chương “Tổ quốc ghi công”, Bằng “Có công với nước” trước cách mạng tháng Tám năm 1945; Huân chương Kháng chiến; Huy chương Kháng chiến nhưng có tên trong hồ sơ khen thưởng.</p>	<p>Trường hợp nộp trực tuyến tại Công dịch vụ công quốc gia</p>		<p>tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương</p> <p>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</p>
25.	<p>Bổ sung tình hình thân nhân trong hồ sơ liệt sĩ.</p>	<p>- Đơn đề nghị theo Mẫu số 06 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</p> <p>- Một trong các giấy tờ chứng minh mối quan hệ với liệt sĩ như sau:</p> <p>+ Đối với đề nghị bổ sung là cha đẻ mẹ đẻ, vợ hoặc</p>	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</p>	<p>14 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <p>- UBND cấp xã: 05 ngày làm việc</p>	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng ngày 09 tháng 12 năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>chồng liệt sĩ: Căn cước công dân, lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên, lý lịch quân nhân, giấy chứng nhận đăng ký kết hôn. Các giấy tờ, tài liệu khác do cơ quan có thẩm quyền ban hành, xác nhận. Văn bản đồng thuận của thân nhân liệt sĩ hoặc của những người thuộc quy định tại điểm b khoản 1 Điều 651 Bộ luật Dân sự. Trường hợp những người này không còn thì phải được những người thuộc quy định tại điểm c khoản 1 Điều 651 Bộ luật Dân sự có văn bản đồng thuận.</p> <p>+ Đối với đề nghị bổ sung là con liệt sĩ: Giấy khai sinh, trích lục khai sinh, quyết định công nhận việc nuôi con nuôi theo quy định của pháp luật; lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên, lý lịch quân nhân; các giấy tờ, tài liệu khác do cơ quan có thẩm quyền ban hành, xác nhận trước ngày 01 tháng 7 năm 2021.</p>	<p>- Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Cổng Dịch vụ công quốc gia Trường hợp nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>	<p>- Sở Nội vụ: 12 ngày (trương đương 09 ngày làm việc)</p>	<p>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</p> <p>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</p> <p>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
26.	Giải quyết chế độ hỗ trợ đề theo học đến trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đơn đề nghị theo Mẫu số 20 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Giấy xác nhận theo Mẫu số 41 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ người có công do quân đội, công an quản lý đơn vị quản lý người có công thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an</li> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</li> <li>- Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Cổng Dịch vụ công quốc gia Trường hợp nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia</li> </ul>	<p><b>1. Trường hợp hồ sơ người có công do quân đội, công an quản lý</b></p> <p>Hai mươi một (21) ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng, Bộ Công an: 09 ngày làm việc.</li> <li>- UBND cấp xã: 05 ngày làm việc</li> <li>- Sở Nội vụ: 07 ngày làm việc</li> </ul> <p><b>2. Trường hợp hồ sơ người có công không do quân đội, công an quản lý</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</li> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ: Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.</li> <li>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ./.</li> <li>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</li> <li>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
				<p>Mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng: 03 ngày làm việc</li> <li>- UBND cấp xã: 05 ngày làm việc</li> <li>- Sở Nội vụ: 07 ngày làm việc</li> </ul>	
27.	<p>Công nhận và giải quyết chế độ ưu đãi người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học.</p>	<p><b>I. Đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản khai theo Mẫu số 09 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Một trong các giấy tờ có ghi nhận thời gian tham gia kháng chiến tại vùng quân đội Mỹ sử dụng chất độc hóa học sau: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Giấy X Y Z.</li> <li>+ Quyết định phục viên, xuất ngũ; giấy chuyển thương, chuyển viện, giấy</li> </ul> </li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</li> <li>- Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Cổng Dịch vụ công quốc gia</li> </ul>	<p>1. Đối với người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học: 67 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND cấp xã nơi thường</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</li> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>điều trị; lý lịch cán bộ; lý lịch đảng viên; lý lịch quân nhân; lý lịch công an nhân dân; hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội; Huân chương, Huy chương chiến sĩ giải phóng; hồ sơ khen thưởng thành tích tham gia kháng chiến, hồ sơ người có công được xác lập trước ngày 01 tháng 01 năm 2000.</p> <p>+ Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền ban hành, xác nhận trước ngày 01 tháng 01 năm 2000</p> <p>+ Trường hợp danh sách, sổ quản lý quân nhân, sổ chi trả trợ cấp quân nhân đi B đang lưu tại cơ quan chức năng của địa phương mà chưa có xác nhận thì Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh tập hợp, chốt số lượng người và xác nhận danh sách, sổ quản lý đang do cơ quan, đơn vị quản lý, hoàn thành trước ngày 01 tháng 5 năm 2022 và gửi số liệu theo Mẫu số</p>	<p>Trường hợp nộp trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc</p>	<p>trú: 05 ngày làm việc</p> <p>- Sở Nội vụ: 24 ngày (tương đương 18 ngày làm việc)</p> <p>- Hội đồng Giám định Y khoa Thành phố: 60 ngày (tương đương 44 ngày làm việc)</p> <p>2. Đối với người hoạt động kháng chiến có con đẻ bị dị dạng, dị tật đã được hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ mà bố (mẹ) chưa được công nhận là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học: 63 ngày làm</p>	<p>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>101 Phụ lục I Nghị định này về Bộ Nội vụ trước ngày 01 tháng 6 năm 2022.</p> <p>+ Trường hợp các giấy tờ quy định tại các điểm b, c khoản 1 Điều 54 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP chỉ thể hiện phiên hiệu, ký hiệu đơn vị thì kèm theo giấy xác nhận thông tin giải mã phiên hiệu, ký hiệu, thời gian, địa bàn hoạt động của đơn vị theo Mẫu số 37 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</p> <p>- Một trong các giấy tờ ghi nhận mắc bệnh hoặc dị dạng, dị tật như sau</p> <p>Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án của bệnh viện tuyến huyện hoặc trung tâm y tế huyện hoặc tương đương trở lên (bao gồm cả bệnh viện quân đội, công an) theo mẫu quy định của Bộ Y tế.</p> <p>- Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án ngoại trú của Phòng khám Ban Bảo vệ sức khỏe cán bộ tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương</p>		<p>việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong đó:</p> <p>- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú: 05 ngày làm việc.</p> <p>- Sở Nội vụ: 12 ngày (tương đương 09 ngày làm việc) và 05 ngày làm việc. Trong đó:</p> <p>+ 12 ngày (tương đương 09 ngày làm việc) (đối với trường hợp hồ sơ đúng theo danh mục quy định tại Mục III Phụ lục V Nghị định số 11/2021/NĐ-CP)</p> <p>+ 12 ngày (tương đương 09 ngày làm</p>	

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>theo mẫu quy định của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy xác nhận dị dạng, dị tật bẩm sinh của các cơ sở y tế cấp xã trở lên đối với con đẻ chưa khám bệnh, chữa bệnh về các dị dạng, dị tật theo Mẫu số 39 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP</li> <li>- Giấy tờ do cơ quan, đơn vị có thẩm quyền ban hành được xác lập từ ngày 30 tháng 4 năm 1975 trở về trước ghi nhận mắc bệnh thuộc nhóm bệnh thần kinh ngoại biên trong thời gian từ một đến năm tuần sau phơi nhiễm đối với trường hợp mắc bệnh thần kinh ngoại biên cấp tính hoặc bán cấp tính theo quy định tại Phụ lục V Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Bản tóm tắt hồ sơ bệnh án của lần điều trị cuối cùng ghi nhận quá trình điều trị về bệnh rối loạn tâm thần liên tiếp trong 03 năm trở lên của bệnh viện tuyến huyện hoặc trung</li> </ul>		<p>việc) và 05 ngày làm việc (đối với trường hợp hồ sơ còn vướng mắc về tình trạng dị tật)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hội đồng Giám định Y khoa: 60 ngày (trương đương 44 ngày làm việc).</li> </ul> <p>3. Đối với trường hợp người hoạt động kháng chiến có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ: 18 ngày làm việc</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú: 12 ngày (trương đương 09 ngày làm việc)</li> <li>- Sở Nội vụ: 12 ngày</li> </ul>	

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>tâm y tế huyện hoặc tương đương trở lên (bao gồm cả bệnh viện quân đội, công an) với các bệnh rối loạn tâm thần có liên quan đến phơi nhiễm với chất độc hóa học theo quy định tại khoản 15 Phụ lục V Nghị định số 131/2021/NĐ-CP</p> <p>- Giấy xác nhận người hoạt động kháng chiến có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ của Ủy ban nhân dân cấp xã.</p> <p><b>II. Đối với người hoạt động kháng chiến có con đẻ bị dị dạng, dị tật đã được hưởng chế độ ưu đãi đối với con đẻ mà bố (mẹ) chưa được công nhận là người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học</b></p> <p>- Bản khai theo mẫu 09 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP</p> <p><b>III. Đối với trường hợp người hoạt động kháng chiến có vợ hoặc có chồng nhưng không có con đẻ</b></p>		(trung đương 09 ngày làm việc)	

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>- Bản khai theo mẫu 09 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP</p> <p>- Một trong các giấy tờ có ghi nhận thời gian tham gia kháng chiến tại vùng quân đội Mỹ sử dụng chất độc hóa học sau:</p> <p>+ Giấy X Y Z.</p> <p>+ Quyết định phục viên, xuất ngũ; giấy chuyển thương, chuyển viện, giấy điều trị; lý lịch cán bộ; lý lịch đảng viên; lý lịch quân nhân; lý lịch công an nhân dân; hồ sơ hưởng chế độ bảo hiểm xã hội; Huân chương, Huy chương chiến sĩ giải phóng; hồ sơ khen thưởng thành tích tham gia kháng chiến, hồ sơ người có công được xác lập trước ngày 01 tháng 01 năm 2000.</p> <p>+ Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền ban hành, xác nhận trước ngày 01 tháng 01 năm 2000.</p> <p>+ Trường hợp danh sách, sổ quản lý quân nhân, sổ chi trả trợ cấp quân nhân đi</p>			

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>B đang lưu tại cơ quan chức năng của địa phương mà chưa có xác nhận thì Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp với Bộ chỉ huy quân sự tỉnh tập hợp, chốt số lượng người và xác nhận danh sách, sổ quản lý đang do cơ quan, đơn vị quản lý, hoàn thành trước ngày 01 tháng 5 năm 2022 và gửi số liệu theo Mẫu số 101 Phụ lục I Nghị định này về Bộ Nội vụ trước ngày 01 tháng 6 năm 2022.</p> <p>+ Trường hợp các giấy tờ quy định tại các điểm b, c khoản 1 Điều 54 Nghị định số 131/2021/NĐ-CP chỉ thể hiện phiên hiệu, ký hiệu đơn vị thì kèm theo giấy xác nhận thông tin giải mã phiên hiệu, ký hiệu, thời gian, địa bàn hoạt động của đơn vị theo Mẫu số 37 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</p>			
28.	Hưởng trợ cấp khi người có công đang hưởng trợ cấp ưu đãi tử trần.	<b>Đối với trợ cấp một lần và trợ cấp mai táng</b>	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến	<b>1. Đối với trợ cấp một lần và trợ cấp mai táng</b>	<p>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</p> <p>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>- Bản khai theo Mẫu số 12 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</p> <p>- Giấy báo tử hoặc trích lục khai tử</p> <p>- Giấy ủy quyền (nếu có)</p> <p><b>Đối với trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng</b></p> <p>- Bản khai theo Mẫu số 12 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</p> <p>Giấy báo tử hoặc trích lục khai tử</p> <p>- Giấy khai sinh hoặc trích lục khai sinh đối với trường hợp thân nhân là con chưa đủ 18 tuổi</p> <p>- Giấy xác nhận của cơ sở giáo dục nơi đang theo học đối với trường hợp thân nhân là con từ đủ 18 tuổi trở lên đang đi học; nếu đang theo học tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc giáo dục đại học thì phải có thêm bản sao được chứng thực từ Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc giấy xác nhận của cơ sở giáo dục trung</p>	<p>Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</p> <p>- Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Cổng Dịch vụ công quốc gia Trường hợp nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>	<p>Mười sáu (16) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, trong đó:</p> <p>- UBND cấp xã nơi thường trú: 07 ngày làm việc</p> <p>- Sở Nội vụ: 12 ngày (trung ương 09 ngày làm việc)</p> <p><b>2. Đối với trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp tuất nuôi dưỡng hằng tháng</b></p> <p>Mười tám (18) ngày làm việc hoặc hai mươi bảy (27) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ:</p>	<p>biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</p> <p>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</p> <p>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</p> <p>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>học phổ thông về thời điểm kết thúc học.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy ủy quyền (nếu có)</li> </ul>		<ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND cấp xã nơi thường trú: 12 ngày (tương đương 09 ngày làm việc)</li> <li>- Sở Nội vụ:               <ul style="list-style-type: none"> <li>+ 12 ngày (tương đương 09 ngày làm việc) hoặc</li> <li>+ 24 ngày đối với trường hợp con từ đủ 18 tuổi trở lên bị khuyết tật nặng, khuyết tật đặc biệt nặng (tương đương 18 ngày làm việc)</li> </ul> </li> </ul>	
29.	<p>Giải quyết chế độ người hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, bảo vệ tổ quốc và làm nghĩa vụ quốc tế.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản khai theo Mẫu số 11 Phụ lục I Nghị định số 131/2021/NĐ-CP.</li> <li>- Giấy báo tử hoặc trích lục khai tử (đối với trường hợp chết mà chưa được hưởng chế độ ưu đãi).</li> <li>- Một trong các giấy tờ sau:</li> </ul>	<p>Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</p>	<p>Mười bốn (14) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND cấp xã: 05 ngày làm việc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng năm 2020.</li> <li>- Nghị định số 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng.</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>+ Huân chương Kháng chiến, Huân chương Chiến thắng, Huy chương Kháng chiến, Huy chương Chiến thắng hoặc giấy chứng nhận đeo huân chương, huy chương</p> <p>+ Quyết định tặng thưởng Huân chương Kháng chiến, Huân chương Chiến thắng, Huy chương Kháng chiến, Huy chương Chiến thắng</p> <p>+ Giấy xác nhận về khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến và thời gian hoạt động kháng chiến thực tế của cơ quan Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh trở lên.</p>	<p>- Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Cổng Dịch vụ công quốc gia</p> <p>Trường hợp nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>	<p>- Sở Nội vụ: 12 ngày (trương đương 09 ngày làm việc)</p>	<p>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</p> <p>- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ.</p>
30.	<p>Giải quyết trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng hoặc Bằng khen của Bộ trưởng,</p>	<p>- Bản khai cá nhân (theo mẫu)</p> <p>- Một trong các giấy tờ sau: Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen của cấp bộ, Bằng khen của cấp tỉnh hoặc Quyết định khen thưởng. Trường hợp người có bằng khen đã từ trần: bên cạnh thành phần kể trên phải</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</p> <p>- Trực tuyến: Hệ thống thông tin giải</p>	<p>Mười lăm (15) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, trong đó:</p> <p>- Ủy ban nhân dân cấp xã: 05 ngày làm việc</p>	<p>- Quyết định số 24/2016/QĐ-TTg ngày 14/06/2016 về trợ cấp một lần đối với người có thành tích tham gia kháng chiến được tặng bằng khen của Thủ tướng chính phủ, bằng khen của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>- Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/5/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
	Thủ trưởng cơ quan gang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.	kèm biên bản ủy quyền (theo mẫu)	quyết thủ tục hành chính Công Dịch vụ công quốc gia Trường hợp nộp trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia	- Sở Nội vụ: 10 ngày làm việc	hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân. - Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.
31.	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh.	- Bản khai của đại diện thân nhân (kèm biên bản ủy quyền) hoặc người tổ chức mai táng (theo mẫu). - Giấy chứng tử - Hồ sơ của người có công với cách mạng	Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Công Dịch vụ công quốc gia Trường hợp nộp trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia	- 11 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ. - UBND cấp xã nơi thường trú: 05 ngày tương đương 04 ngày làm việc - Sở Nội vụ: 10 ngày tương đương 07 ngày làm việc	- Pháp lệnh Cựu chiến binh ngày 07 tháng 10 năm 2005. - Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh. - Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh. - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Bộ Nội vụ hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân. - Thông tư số 03/2020/TT-BLĐTBXH ngày 25 tháng 02 năm 2020 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với Cựu chiến binh theo quy định tại Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
					sung Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh.
32.	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thanh niên xung phong đang hưởng bảo hiểm y tế theo Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg chết:</li> <li>- Giấy khai tử do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp.</li> <li>- Bản khai của người hoặc tổ chức lo mai táng đối với thanh niên xung phong đã chết (BM 4).</li> <li>- Thanh niên xung phong chết từ ngày Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg đến ngày Thông tư số 24/2009/TT-BLĐTBXH có hiệu lực thi hành và thanh niên xung phong không hưởng bảo hiểm y tế theo Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg.</li> <li>- Giấy khai tử do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp.</li> <li>- Bản khai của người hoặc tổ chức lo mai táng đối với thanh niên xung phong đã chết (BM 5)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc nộp qua dịch vụ bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;</li> <li>- Trực tuyến: Hệ thống Thông tin giải quyết thủ tục hành chính Công Dịch vụ công quốc gia Trường hợp nộp trực tuyến tại Công Dịch vụ công quốc gia</li> </ul>	<p>14 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- UBND cấp xã nơi thường trú: 05 ngày làm việc</li> <li>- Sở Nội vụ: 09 ngày làm việc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bảo hiểm y tế và trợ cấp mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp</li> <li>- Thông tư số 24/2009/TT-BLĐTBXH ngày 10 tháng 07 năm 2009 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg ngày 18 tháng 12 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bảo hiểm y tế và trợ cấp mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp</li> <li>- Nghị định số 25/2025/NĐ-CP ngày 21/2/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ.</li> <li>- Nghị định số 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>Kèm một trong những giấy tờ xác nhận:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thanh niên xung phong quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 3 Thông tư số 24/2009/TT-BLĐTBXH: thẻ đội viên; giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ ở thanh niên xung phong; giấy khen trong thời kỳ tham gia thanh niên xung phong; lý lịch cán bộ, đảng viên có ghi là thanh niên xung phong.</li> <li>+ Trường hợp không có giấy tờ nêu trên thì phải có giấy chứng nhận là thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến chống Pháp do Tỉnh, Thành đoàn nơi đối tượng thường trú cấp, dựa trên xác nhận của Hội (hoặc Ban Liên lạc) Cựu thanh niên xung phong tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là cấp tỉnh) theo mẫu (BM 6)</li> </ul>			

#### 4. Lĩnh vực Dân số - Bà mẹ - Trẻ em (06 thủ tục)

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
33.	Chuyển trẻ em đang được chăm sóc thay thế tại cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng sinh hoặc giấy khai sinh hoặc chứng minh nhân dân hoặc căn cước công dân hoặc hộ chiếu (nếu có)</li> <li>- Giấy khám sức khỏe do cơ quan y tế cấp theo quy định của pháp luật</li> <li>- Biên bản xác nhận do Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Công an cấp xã nơi phát hiện trẻ em bị bỏ rơi</li> <li>- Quyết định tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em và áp dụng biện pháp chăm sóc thay thế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Tòa án nhân dân cấp huyện</li> <li>- Ảnh trẻ</li> </ul>	Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã	25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Trẻ em năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.</li> <li>- Nghị định số 147/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</li> <li>- Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.</li> </ul>
34.	Chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em	Đơn đề nghị chấm dứt việc chăm sóc thay thế (theo Mẫu số 15 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP)	Ủy ban nhân dân cấp xã nơi ban hành quyết định giao, nhận trẻ em	(1) Đối với trường hợp chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em theo đề nghị của cá nhân, đại diện gia đình nhận chăm sóc thay	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Trẻ em năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.</li> <li>- Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
				<p>thể hoặc theo nguyện vọng của trẻ em</p> <p>05 ngày làm việc, kể từ khi nhận được đơn đề nghị chấm dứt việc chăm sóc thay thế hoặc báo cáo của người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã Đối với trường hợp chấm dứt việc chăm sóc thay thế cho trẻ em theo đề nghị của cá nhân, đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế hoặc theo nguyện vọng của trẻ em;</p> <p>(2) Đối với trường hợp trẻ em được chuyển từ cơ sở trợ giúp xã</p>	<p>- Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
				<p>hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế</p> <p>Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận quyết định giao trẻ em cho cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã đối với trường hợp trẻ em được chuyển từ cơ sở trợ giúp xã hội đến cá nhân, gia đình nhận chăm sóc thay thế.</p>	
35.	<p>Áp dụng các biện pháp can thiệp khẩn cấp hoặc tạm thời cách ly trẻ em khỏi môi trường hoặc</p>	<p>- Đánh giá nguy cơ ban đầu, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn tạm thời cho trẻ em (Mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP -</p>	<p>Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vụ việc</p>	<p>Trong vòng 12 giờ từ khi nhận thông tin trẻ em được xác định có nguy cơ hoặc</p>	<p>- Luật Trẻ em năm 2016;          - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.          - Nghị định số 147/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
	người gây tổn hại cho trẻ em	<p>do người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã lập)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định về việc tạm thời cách ly trẻ em khỏi cha, mẹ, người chăm sóc trẻ em (Mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP)</li> <li>- Báo cáo tiếp nhận thông tin trẻ em (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP - do Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em hoặc Sở Y tế, cơ quan Công an các cấp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vụ việc lập)</li> <li>- Tài liệu khác có liên quan (nếu có)</li> </ul>		đang bị tổn hại nghiêm trọng về tính mạng, sức khỏe, nhân phẩm	<p>của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.</li> </ul>
36.	Phê duyệt kế hoạch hỗ trợ, can thiệp đối với trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tiếp nhận thông tin trẻ em (theo mẫu số 01 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP - do Tổng đài điện thoại quốc gia bảo vệ trẻ em, Sở Y tế, cơ quan Công an các cấp, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã và người làm công</li> </ul>	Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra vụ việc	7 ngày làm việc	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Trẻ em năm 2016;</li> <li>- Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em.</li> <li>- Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>tác bảo vệ trẻ em cấp xã lập)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá nguy cơ ban đầu, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn tạm thời cho trẻ (theo mẫu số 02 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP - do người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã lập)</li> <li>- Báo cáo thu thập thông tin, xác minh và đánh giá nguy cơ cụ thể (theo mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP - do người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã lập)</li> <li>- Biên bản cuộc họp xác định nhu cầu cần hỗ trợ, can thiệp cho trẻ em và các tài liệu khác có liên quan (do người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã lập)</li> <li>- Quyết định về việc phê duyệt Kế hoạch hỗ trợ, can thiệp (theo mẫu số 05 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP -</li> </ul>			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế Tiếp nhận và Trả kết quả, Tiếp nhận và Trả kết quả liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế Tiếp nhận và Trả kết quả, Tiếp nhận và Trả kết quả liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		người làm công tác bảo vệ trẻ em cấp xã lập) - Các tài liệu có liên quan khác (nếu có)			
37.	Đăng ký nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế không phải là người thân thích của trẻ em	- Đơn đăng ký nhận chăm sóc thay thế (theo mẫu số 08 ban hành kèm theo Nghị định số 56/2017/NĐ-CP) - Giấy khám sức khỏe trong thời gian 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ do cơ quan y tế cấp theo quy định của pháp luật - Lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp (đối với cá nhân, người đại diện gia đình chăm sóc, thay thế là người nước ngoài)	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã nơi cá nhân, gia đình có nguyện vọng cư trú	Tổ chức bàn giao trong vòng 15 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành quyết định	- Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em. - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế. - Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.
38.	Thông báo nhận chăm sóc thay thế cho trẻ em đối với cá nhân, người đại diện gia đình nhận chăm sóc thay thế là người thân thích của trẻ em	Thông báo của người thân thích có nguyện vọng nhận chăm sóc thay thế trẻ em	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã nơi cá nhân, gia đình có nguyện vọng cư trú.	Tổ chức bàn giao trong vòng 15 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành quyết định	- Luật Trẻ em năm 2016; - Nghị định số 56/2017/NĐ-CP ngày 09 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Trẻ em. - Nghị định số 147/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Y tế. - Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Văn phòng Chính phủ quy định

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
					một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.
<b>5. Lĩnh vực Giáo dục mầm non (09 thủ tục)</b>					
39.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	<p>- Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trường mầm non (theo Mẫu số 01 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP).</p> <p>- Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường mầm non (theo Mẫu số 02 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP).</p>	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia	<p><b>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ:</b> 05 ngày làm việc</p> <p><b>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ:</b> 20 ngày làm việc</p>	<p>- Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</p> <p>- Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>- Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>- Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p> <p>- Căn cứ Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
40.	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị cho phép trường mầm non hoạt động giáo dục (theo Mẫu số 03 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP);</li> <li>- Bản sao các văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm trường mầm non với thời hạn tối thiểu 05 năm;</li> <li>- Đối với trường mầm non tư thục phải có văn bản pháp lý xác nhận về số tiền đầu tư do nhà trường đang quản lý, bảo đảm tính hợp pháp, phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm đăng ký hoạt động giáo dục;</li> <li>- Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường gồm các nội dung chủ yếu sau đây: Vị trí pháp lý, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường; tổ chức và quản lý nhà trường; tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ em; nhiệm vụ và quyền của đội</li> </ul>	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Trường hợp hồ sơ không hợp lệ</u>: 05 ngày làm việc.</li> <li>- <u>Trường hợp hồ sơ hợp lệ</u>: 20 ngày làm việc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Căn cứ Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và trẻ em; tài chính và tài sản của nhà trường; các vấn đề khác liên quan đến tổ chức và hoạt động của nhà trường.</p>			
41.	Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách trường mầm non (theo Mẫu số 04 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP)</li> <li>- Đề án sáp nhập, chia, tách trường mầm non (theo Mẫu số 05 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP)</li> <li>- Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia, tách trường mầm non tự thực.</li> </ul>	<p>Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <u>Trường hợp hồ sơ không hợp lệ:</u> 05 ngày làm việc.</li> <li>- <u>Trường hợp hồ sơ hợp lệ:</u> 20 ngày làm việc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Căn cứ Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
42.	Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại	Thông báo bằng văn bản kèm theo minh chứng nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trường mầm non.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Căn cứ Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</li> </ul>
43.	Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ (Theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)	- Tờ trình đề nghị giải thể của tổ chức, cá nhân thành lập trường mầm non (theo Mẫu số 06 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP).	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp	10 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề án giải thể trường mầm non (theo Mẫu số 07 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP).</li> </ul>	<p>trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia</p>		<p>về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Căn cứ Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</li> </ul>
44.	<p>Thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập</p>	<p><b>Hồ sơ thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập công lập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị kiểm tra thực tế các điều kiện thành lập</li> </ul> <p><b>Hồ sơ cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thực</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị cho phép thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thực (theo Mẫu số 08</li> </ul>	<p>Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: 05 ngày làm việc.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 15 ngày làm việc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>Phụ lục II kèm theo Nghị định Nghị định 142/2025/NĐ-CP)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bản sao các văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm cơ sở giáo dục mầm non độc lập;</li> <li>- Văn bản pháp lý xác nhận về số tiền đầu tư thành lập cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tự thực bảo đảm tính hợp pháp, phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm thành lập.</li> </ul>			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Căn cứ Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</li> </ul>
45.	Cho phép cơ sở giáo dục mầm non độc lập hoạt động giáo dục trở lại	Thông báo bằng văn bản kèm theo minh chứng nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trường mầm non.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Căn cứ Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</li> </ul>
46.	Sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập	<p><b>Hồ sơ sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập công lập</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Văn bản đề nghị kiểm tra thực tế các điều kiện sáp nhập, chia, tách</li> </ul> <p><b>Hồ sơ sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thục (theo Mẫu số 04 Phụ lục I kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP)</li> <li>- Phương án bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của trẻ Phụ lục II kèm theo</li> </ul>	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: 05 ngày làm việc.</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 20 ngày làm việc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Căn cứ Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>Nghị định 142/2025/NĐ-CP em, giáo viên hoặc người chăm sóc trẻ em; phương án xử lý tài chính, tài sản, đất đai và các vấn đề khác có liên quan.</p> <p>- Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia, tách cơ sở giáo dục mầm non độc lập dân lập, tư thực</p>			<p>dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</p>
47.	<p>Giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân thành lập trường)</p>	<p>-Tờ trình đề nghị giải thể cơ sở giáo dục mầm non độc lập (theo Mẫu số 06 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ).</p> <p>- Phương án xử lý về tổ chức bộ máy, nhân sự, tài chính, tài sản, đất đai và các vấn đề khác có liên quan</p>	<p>Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia</p>	<p>10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề nghị giải thể.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</li> </ul>
<b>6. Lĩnh vực Giáo dục tiểu học (05 thủ tục)</b>					
48.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học (theo Mẫu số 01 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP).</li> <li>- Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường tiểu học (theo Mẫu số 02 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP).</li> </ul>	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: 05 ngày làm việc</li> <li>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 20 ngày làm việc</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Căn cứ Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Căn cứ Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
					tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.
49.	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục	<p>-Tờ trình đề nghị cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục (theo Mẫu số 03 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP).</p> <p>-Bản sao các văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm trường tiểu học với thời hạn tối thiểu 05 năm</p> <p>-Đối với trường tiểu học tư thục phải có văn bản pháp lý xác nhận về số tiền đầu tư do nhà trường đang quản lý, bảo đảm tính hợp pháp, phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm đăng ký hoạt động giáo dục.</p> <p>-Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, gồm các nội dung chủ yếu sau đây: Vị trí pháp lý, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường; tổ chức và quản lý nhà trường; tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà</p>	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia	<p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: 05 ngày làm việc.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: Trong thời hạn 20 ngày làm việc.</p>	<p>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		trường; nhiệm vụ và quyền của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh; tài chính và tài sản của nhà trường; các vấn đề khác liên quan đến tổ chức và hoạt động của nhà trường.			
50.	Sáp nhập, chia, tách trường tiểu học.	<p>-Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách trường tiểu học (theo Mẫu số 04 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP).</p> <p>- Đề án sáp nhập, chia, tách, trường tiểu học (theo Mẫu số 05 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP).</p> <p>- Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia, tách trường tiểu học tư thục.</p>	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia	<p>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: 05 ngày làm việc.</p> <p>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 25 ngày làm việc.</p>	<p>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>
51.	Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục trở lại	Văn bản thông báo các nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục kèm theo minh chứng	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của	<p>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</p> <p>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
			xã hoặc nộp trực tuyến tại Công Dịch vụ công Quốc gia	trường tiểu học.	định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
52.	Giải thể trường tiểu học (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học)	-Tờ trình đề nghị giải thể của cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập trường tiểu học (theo Mẫu số 06 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP). - Đề án giải thể trường tiểu học (theo Mẫu số 07 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP).	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Công Dịch vụ công Quốc gia	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể trường tiểu học.	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
<b>7. Lĩnh vực Giáo dục trung học (05 thủ tục)</b>					
53.	Thành lập hoặc cho phép thành lập trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	-Tờ trình đề nghị thành lập hoặc cho phép thành lập trường (theo Mẫu số 01 Phụ lục II kèm theo Nghị định 142/2025/NĐ-CP) - Đề án thành lập hoặc cho phép thành lập trường (theo Mẫu số 02 Phụ lục II kèm theo Nghị định 142/2025/NĐ-CP). Trường hợp trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Công Dịch vụ công Quốc gia	- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ: 05 ngày làm việc. - Trường hợp hồ sơ hợp lệ: 25 ngày làm việc	- Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>học cơ sở chuyên địa điểm hoạt động giáo dục: Trong đề án (theo Mẫu số 02 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP), trường trung học phải cam kết kế thừa các quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của trường trung học đề nghị chuyên địa điểm.</p>			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyết định số 1650/QĐ-BGDĐT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố Bộ thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> <li>- Quyết định số 3362/QĐ-UBND ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.</li> </ul>
54.	<p>Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tờ trình đề nghị cho phép hoạt động giáo dục (theo Mẫu số 03 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP</li> <li>- Bản sao các văn bản pháp lý chứng minh quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà hoặc hợp đồng thuê địa điểm trường với thời hạn tối thiểu 05 năm</li> <li>- Đối với trường trung học tư thực phải có văn bản pháp lý xác nhận về số tiền do nhà trường đang quản lý, bảo đảm tính hợp pháp và phù hợp với quy mô dự kiến tại thời điểm đăng ký hoạt động giáo dục;</li> </ul>	<p>Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Trường hợp hồ sơ không hợp lệ:</b> 05 ngày làm việc</li> <li>- <b>Trường hợp hồ sơ hợp lệ:</b> 25 ngày làm việc.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.</li> <li>- Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</li> </ul>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		<p>- Quy chế tổ chức và hoạt động của nhà trường, gồm các nội dung chủ yếu sau đây: Vị trí pháp lý, nhiệm vụ, quyền hạn của nhà trường; tổ chức và quản lý nhà trường; tổ chức hoạt động giáo dục trong nhà trường; nhiệm vụ và quyền của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, người lao động và học sinh; tài chính và tài sản của nhà trường; các vấn đề khác liên quan đến tổ chức và hoạt động của nhà trường.</p>			
55.	Sáp nhập, chia, tách trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở	<p>-Tờ trình đề nghị sáp nhập, chia, tách trường trung học (theo Mẫu số 04 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP).          - Đề án sáp nhập, chia, tách trường trung học (theo Mẫu số 05 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP).          - Ý kiến đồng thuận của nhà đầu tư đại diện ít nhất 75% tổng số vốn góp đối với việc sáp nhập, chia,</p>	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia	<p><b>- Trường hợp hồ sơ không hợp lệ:</b> 05 ngày làm việc  <b>- Trường hợp hồ sơ hợp lệ:</b> 25 ngày làm việc.</p>	<p>- Luật Giáo dục năm 2019.          - Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục.          - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.</p>

STT	TÊN THỦ TỤC	THÀNH PHẦN HỒ SƠ	NƠI TIẾP NHẬN VÀ TRẢ KẾT QUẢ	THỜI GIAN XỬ LÝ	CƠ SỞ PHÁP LÝ
		tách trường trung học tư thực.			
56.	Cho phép trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục trở lại	Thông báo bằng văn bản kèm theo minh chứng nguyên nhân dẫn đến việc đình chỉ được khắc phục.	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia	07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được thông báo của trường	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
57.	Giải thể trường trung học cơ sở, trường phổ thông có nhiều cấp học có cấp học cao nhất là trung học cơ sở (Theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường)/.	- Tờ trình đề nghị giải thể của cơ quan, tổ chức, cá nhân thành lập trường (theo Mẫu số 06 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 142/2025/NĐ-CP). - Đề án giải thể trường trung học (theo Mẫu số 07 Phụ lục II kèm theo Nghị định số 125/2024/NĐ-CP).	Nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tiếp tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã hoặc nộp trực tuyến tại Cổng Dịch vụ công Quốc gia	20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị giải thể	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.